

Số: 262 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 64/TTr-STC ngày 18/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh (có Phụ lục Danh mục kèm theo).

Điều 2. Nội dung chi tiết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, chi tiết, điện tử các thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện.



Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *msy*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NNTNMT, NCKS. *tung*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
 (Kèm theo Quyết định số 262 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình).



TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện TTHC
I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1	3.000327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án: Cơ quan về thủy lợi cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Ủy ban nhân dân tỉnh.
2	3.000324	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi tài sản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo các hình thức quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP xem				

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện TTHC
			xét, quyết định.				
3	3.000328	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chuyển tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	<p>- Cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.</p> <p>- Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>
4	3.000326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh:</p> <p>+ Xem xét, quyết định thanh lý/xử lý đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của mình theo phân cấp quy định tại khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>+ Xem xét, có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh</p>				



TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện TTHC
			<p>đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, doanh nghiệp có tài sản thanh lý/xử lý thực hiện như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình thanh lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP. + Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP (Báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP). 				

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện TTHC
5	3.000325	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Sở Tài chính
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN						
1	3.000327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của chủ đầu tư dự án, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định giao tài sản. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản phải được lập thành biên bản theo Mẫu số 01/BB tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện	Không	Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện: Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện. - Ủy ban nhân dân cấp huyện.
2	3.000326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện xem xét, có văn bản đề nghị kèm theo bản sao hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, Ủy ban 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện			



TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện TTHC
		lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	<p>nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý tài sản của Ủy ban nhân dân cấp huyện:</p> <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình quản lý, xử lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP (báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP).</p>				
3	3.000325	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện	Không	Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.